

和牛樂和牛

和牛鍋物放題

國際旅客來台指定餐廳
International tourists designated restaurant

國際旅客の指定するレストラン
International tourists designated restaurant

Designated restaurant for
international tourists

ร้านอาหารที่นักท่องเที่ยวต่างชาติ
สามารถทานแล้วต้องไป

Nhà hàng được du khách quốc
tế chỉ định khi đến Đài Loan

台灣風味

Taiwanese Flavor
台湾のフレーバー
대만 풍미
รสชาติไต้หวัน
Hương vị Đài Loan



鮮香麻辣鍋 +50元

Spicy Hot Pot · 激辛鍋
말라샤브샤브 · น้ำซุปหมากาลาสุดคลาสสิก · Lẩu cay cổ điển

以多種辣椒、花椒、胡椒、辛香料熬煮
熟成72小時的自豪麻辣鍋(含牛肉成份)



藥膳養生鍋 +50元

Healthy Hot Pot · 헬스포트
건강귀 (한약재료) · ยาจีนโบราณหม้อไฟ · Lẩu thuốc Bắc

以當歸、紅棗、枸杞、黃耆、甘草搭配蔬菜熬煮



酸菜白肉鍋 +50元 附酸菜白肉盤

Meat With Pickled Cabbage Hot Pot · キャベツ鍋漬け肉
절인 양배추 냄비와 고기 · มังสวิรัติสามารถทานได้ · Lẩu dưa chua

嚴選東北酸白菜，搭配涮煮白肉
酸脆爽口、汁汁開味



花雕雞腿鍋 +50元

Shaoxing Wine Chicken Hot Pot · 紹興酒入りキッチンポット
궁정 화따우 닭 · น้ำซุปลูกหัวเตยยิว · Nồi chân gà hầm rượu hoa tiêu

以花雕酒、老薑、紅棗、枸杞、黃耆熬煮
搭配花雕雞肉，口齒留香(含酒精成份)



麻油石頭鍋 +50元 附牛或豬肉盤

Saute Recipe Hot Pot · ソテーいしなべ
돌솥 휘귀 · สูตรหม้อไฟ · Lẩu đá mè

百年信成麻油爆香洋蔥、老薑、蒜片、魷魚
爆炒鮮嫩肉片，搭配特調石頭鍋醬汁，回味無窮

日本風味

Japanese Flavor
日本のフレーバー
일본 풍미
รสชาติญี่ปุ่น
Hương vị Nhật Bản



北海道日高昆布鍋

Hidaka Region Sea-tangle Hot Pot · ひだかクンブポット
히다카다시마 냄비 · ซุปคอมบุ · Lẩu táo bẹ Hidaka Hokkaido

以1公斤2000元的北海道產日高昆布
熬煮出自然鮮甜的海洋風味



關東風壽喜鍋 +50元

Kanto Region Sukiyaki Hot Pot · 関東すきやき
간토 스키야키 · ค้นโตสุกียา · Lẩu Sukiyaki

以奶油爆香洋蔥、老薑
搭配特調壽喜燒醬汁
完美重現關東風味壽喜燒



靜岡濃厚番茄鍋 +50元

Tomato Hot Pot · トマトポット
토마토 · มะเขือเทศหม้อไฟ · Lẩu cà chua

以嚴選牛番茄、洋蔥熬煮
完美呈現靜岡風味番茄鍋
自然甘甜、清爽健康



九州濃厚豚骨鍋 +50元

Kyushu Extra Thick Pork Bone Hot Pot · 九州とんこつ鍋
규슈 특후 돼지뼈 전골 · หม้อไฟคิ้วซู ทงคต · Lẩu xương heo đậm đà

復刻九州特濃厚豚骨風味湯頭
濃厚香醇，回味無盡



北海道起司牛奶鍋 +80元 附安佳起司片

Milk Cheese Hot Pot · ミルクチーズポット
우유 치즈 냄비 · หม้อไฟนมชีส · Lẩu sữa phô-mai

以濃醇奶水搭配帕瑪森起司、安佳乳酪
呈現北海道風味，每一口都濃厚香純

☆消費午餐749、晚餐799以上價位 免加鍋底費

Lunch priced at 749 and dinner at 799 or above, exempt from additional hot pot base fee. この場合、日本語に翻訳すると次のようになります: 「ランチは749円以上、ディナーは799円以上の場合、鍋底料金は無料です」

이 문장을 한국어로 번역하면 다음과 같습니다: "점심은 749원 이상, 저녁은 799원 이상 소비 시, 추가된 핫팟 베이스 요금을 면제합니다. นี่คือคำแปลเป็นภาษาไทย: "ราคาอาหารกลางวันต้องมากกว่าหรือเท่ากับ 749 และราคาอาหารเย็นต้องมากกว่าหรือเท่ากับ 799 บาทขึ้นไป ซึ่งไม่มีค่าธรรมเนียมเพิ่มเติมสำหรับฐานหม้อ"

Đây là phiên dịch sang tiếng Việt: "Ăn trưa với giá 749 và ăn tối với giá 799 hoặc cao hơn, miễn phí phí nền nồi"

兒童：半價 幼童：150 小童：免費 限一大配一小
 小一至小六在學 4~6歲 0~3歲 超過一大配一小比例，恕無法提供服務
 畢業以成人計價

午餐

11:00-16:00

晚餐

16:01-22:00

週日 例假日

11:00-22:00

週五週六營業至22:30

449/人

499/人

精選豚雞放題

Pork and Chicken Buffet: 豚肉及雞肉食べ放題
 돼지고기와 닭고기 무제한 뷔페. หมูและไก่ทานไม่อั้น. Buffet heo và gà chọn lọc



精選豚梅花
 Pork Shoulder Butt: 豚肩ロース
 돼지 목살 삼겹살
 Thịt nạc vai heo



精選豚五花
 Pork Belly: 豚ばら肉
 삼겹살 หมูสามชั้น
 Thịt ba chỉ heo



精選無骨嫩雞腿
 Boneless Chicken Leg: 骨なし鶏もも肉
 순살 닭다리 无骨鸡腿肉
 Dùi gà



陳釀花雕雞腿
 Stir-fried Chicken with Chinese Sauce: 鶏肉の紹興酒蒸込み
 소용 닭고기 조림 花雕酒蒸雞
 Gà Hua Diao kiêu Hồng Kông

549/人

599/人

安格斯黑牛放題

Angus Beef Buffet: アンガス黒肉食べ放題
 블랙 앵거스 부한 리필 뷔페. หมูและไก่ทานไม่อั้น. Buffet heo và gà chọn lọc



美國CAB安格斯黑牛
 US Angus Beef: アンガスビーフ
 앵거스 비프. แอสคองกัส CAB จากอเมริกา
 Bò đen Angus CAB Hoa Kỳ



美國頂級牛胸腹肉
 US Beef Brisket Steak: チヨイスビーフブリスケット
 미국산 초이스 등급 우삼겹. เนื้อวัวสามชั้น จากอเมริกา
 Bít-tết ức bụng bò Hoa Kỳ



紐澳小羔羊(重組須熟食)
 NZ and AU Lamb Shoulder: ニューージーランドとオーストラリア産ラム肩
 뉴질랜드 및 호주 새끼양 목살. สันนอกและคัสตง. โครงหนังชั้นและคอสดและออสเตรเลีย
 Vai cừu non New Zealand và Úc

699/人

749/人

松阪豚和牛放題

Matsusaka Pig Premium Wagyu Buffet: 松阪牛食べ放題
 마쓰사카우 무제한 리필 뷔페. หมูและไก่ทานไม่อั้น. Buffet heo và gà chọn lọc



澳洲冠軍黑毛和牛
 AU Wagyu Beef: オーストラリア産和牛
 호주산 풀 블러드 흑우 와규. แชมป์เนื้อบดควากัวพันธุ์แทกรด ออสเตรเลีย
 Bò wagyu Úc



A級松阪豚(丹麥.荷蘭.西班牙)
 Class A Matsusaka Pig: スペシャルクラスA松阪豚
 스페셜 클래스 A 미쓰 사카 돼지. สันคอหมูเกรด A
 Thịt heo Matsusaka hạng A



鮮嫩巴沙魚
 Basa Fish: バシヤ魚
 베트남메기. ปลาสาบลิ้นสด
 Cá ba sa



鮮甜白蝦
 White Shrimp: 白エビ
 자연산 대하.กุ้งขาวแปงพัก
 Tôm biển hoàng dã



新鮮蛤蠣
 Clam: ハマグリ
 조개. หมอฉลิมจากคองซ็อง
 Nghêu



深海魷魚
 Squid: イカ
 오징어. ปลาหมึกก้นแหลมสด
 Mực ống

749/人

799/人

極上雙和牛放題

Premium Sannomiya Beef: 極上二和牛
 최상급 산노미야 소고기. เนื้อวัวญี่ปุ่นชั้นยอด. Bò Sannomiya cao cấp ăn thoải mái



美國SRF極黑和牛
 SRF Wagyu: アメリカ産SRF極黒和牛
 미국SRF 흑와규. เนื้อบดควากัว SRF เกรดพรีเมียมจากอเมริกา
 Bò Wagyu cực đen SRF Hoa Kỳ



澳洲冠軍黑毛和牛
 AU Wagyu Beef: オーストラリア産和牛
 호주산 풀 블러드 흑우 와규. แชมป์เนื้อบดควากัวพันธุ์แทกรด ออสเตรเลีย
 Bò wagyu Úc



鮮嫩巴沙魚
 Basa Fish: バシヤ魚
 베트남메기. ปลาสาบลิ้นสด
 Cá ba sa



鮮甜白蝦
 White Shrimp: 白エビ
 자연산 대하.กุ้งขาวแปงพัก
 Tôm biển hoàng dã



新鮮蛤蠣
 Clam: ハマグリ
 조개. หมอฉลิมจากคองซ็อง
 Nghêu



深海魷魚
 Squid: イカ
 오징어. ปลาหมึกก้นแหลมสด
 Mực ống

999/人

1049/人

世界三大和牛放題

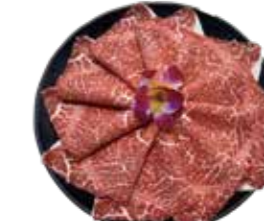
Three Major Wagyu Beef: 世界三大和牛. 세계 삼대 와규
 เนื้อวัวที่สามสายพันธุ์ที่ยอดเยี่ยมที่สุดในโลก. Ba loại bò Wagyu hàng đầu thế giới



日本國產和牛F1
 Japanese F1 Domestic Wagyu: 日本F1国産和牛
 일본 F1 국내 와규. เนื้อวัวที่ขงต้น F1 ของญี่ปุ่น
 Bò Wagyu lai F1 sản xuất trong nước Nhật Bản



美國SRF極黑和牛
 SRF Wagyu: アメリカ産SRF極黒和牛
 미국SRF 흑와규. เนื้อบดควากัว SRF เกรดพรีเมียมจากอเมริกา
 Bò Wagyu cực đen SRF Hoa Kỳ



澳洲冠軍黑毛和牛
 AU Wagyu Beef: オーストラリア産和牛
 호주산 풀 블러드 흑우 와규. แชมป์เนื้อบดควากัวพันธุ์แทกรด ออสเตรเลีย
 Bò wagyu Úc



巨大海虎蝦
 Giant sea tiger prawns: 大海老
 대형새우. กุ้งลายเสือทะเลเกรดพรีเมียม
 Tôm hùm



藍鑽蝦
 Blue Diamond Shrimp: ブルーダイヤモンドエビ
 블루 다이아몬드 새우. กุ้งไข่มุกไข่มุก
 tôm trắng

升級海鮮吃到飽+100/人



鮮甜白蝦
 White Shrimp: 白エビ
 자연산 대하.กุ้งขาวแปงพัก
 Tôm biển hoàng dã



鮮嫩巴沙魚
 Basa Fish: バシヤ魚
 베트남메기. ปลาสาบลิ้นสด
 Cá ba sa



新鮮蛤蠣
 Clam: ハマグリ
 조개. หมอฉลิมจากคองซ็อง
 Nghêu



深海魷魚
 Squid: イカ
 오징어. ปลาหมึกก้นแหลมสด
 Mực ống

龍蝦沙拉和牛握一貫 (單點120元/貫)

Lobster and Fish Roe Flame-seared with Wagyu Sushi 1 per person
 ロブスターと魚の卵の炙り焼老和牛握り/食一貫限定
 랍스터와 어알을 불에 구운 와규 초밥/인당 1인분
 ปูกรอบอบแสง ร้อนและเนื้อวัวซูชิ 1 ม้วน
 Sushi bò Wagyu và salad tôm hùm liên tục



黑松露和牛握一貫 (單點120元/貫)

Grilled Wagyu Nigiri Sushi with Black Truffle 1 per person
 黒トリエフ焼え炙り和牛握り/食一貫限定
 트러플 와규 니기리/인당 1인분
 ไก่ย่างไฟลัดควากัวย่าง/คนละ 1 ม้วน
 Cây nước mát den nướng và sushi bò Wagyu liên tục



龍蝦沙拉和牛握放題 (單點120元/貫)

Lobster and Fish Roe Flame-seared with Wagyu Sush/all-you-can-eat
 ロブスターと魚の卵の炙り焼老和牛握り/食べ放題
 랍스터와 어알을 불에 구운 와규 초밥/무한 리필
 ปูกรอบอบแสง ร้อนและเนื้อวัวซูชิ/บุฟเฟต์
 Buffet vô số món ăn bao gồm tôm hùm, trứng cá quý và bò Wagyu nướng



黑松露和牛握放題 (單點120元/貫)

Grilled Wagyu Nigiri Sushi with Black Truffle/all-you-can-eat
 黒トリエフ焼え炙り和牛握り/食べ放題
 트러플 와규 니기리/무한 리필
 ไก่ย่างไฟลัดควากัวย่าง/บุฟเฟต์
 Bò Wagyu nướng với nấm đen ăn không giới hạn



龍蝦沙拉和牛握放題 (單點120元/貫)

Lobster and Fish Roe Flame-seared with Wagyu Sush/all-you-can-eat
 ロブスターと魚の卵の炙り焼老和牛握り/食べ放題
 랍스터와 어알을 불에 구운 와규 초밥/무한 리필
 ปูกรอบอบแสง ร้อนและเนื้อวัวซูชิ/บุฟเฟต์
 Buffet vô số món ăn bao gồm tôm hùm, trứng cá quý và bò Wagyu nướng



黑松露和牛握放題 (單點120元/貫)

Grilled Wagyu Nigiri Sushi with Black Truffle/all-you-can-eat
 黒トリエフ焼え炙り和牛握り/食べ放題
 트러플 와규 니기리/무한 리필
 ไก่ย่างไฟลัดควากัวย่าง/บุฟเฟต์
 Bò Wagyu nướng với nấm đen ăn không giới hạn

